

Nội dung bài viết

1. [Bài 12: Luyện tập trang 54, 55 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Kết nối tri thức](#)

Bài 12: Luyện tập trang 54, 55 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Kết nối tri thức

*** Luyện từ và câu:**

Câu 1 trang 54 SGK Tiếng Việt lớp 3: Dấu câu nào dùng để đánh dấu đối thoại của các nhân vật trong đoạn văn dưới đây?

Gần trưa, ông ngoại về đến nhà. Ông khoe với Diệp: "Hôm nay, ông đăng kí học lớp tiếng Anh rồi nhé!". Diệp tròn mắt: "Ông nhiều tuổi sao còn học ạ?". Ông bảo: "Trẻ, già đều cần học cháu ạ!". Diệp thắc mắc: "Thế nếu phải học phụ huynh thì ai sẽ đi học cho ông ạ?".

(Theo Khánh Toàn)



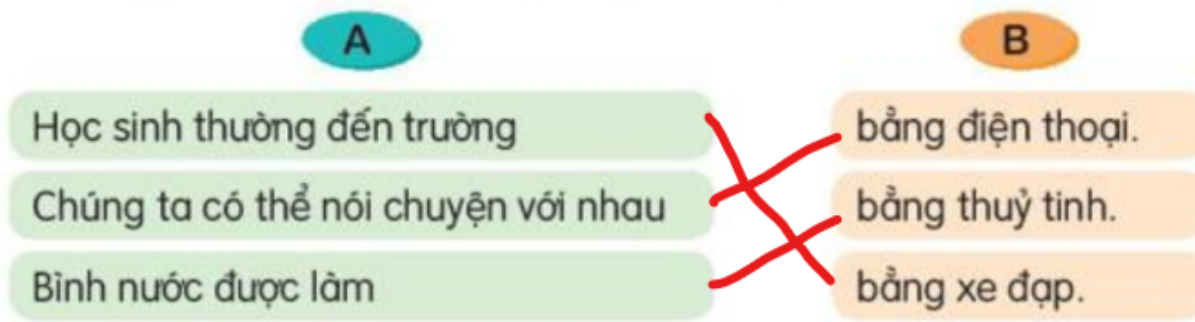
Trả lời:

Dấu câu dùng để đánh dấu đối thoại của các nhân vật trong đoạn văn là: dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.

Câu 2 trang 54 SGK Tiếng Việt lớp 3: Ghép ý ở cột A với ý phù hợp ở cột B để tạo câu.

A	B
Học sinh thường đến trường	bằng điện thoại.
Chúng ta có thể nói chuyện với nhau	bằng thủy tinh.
Bình nước được làm	bằng xe đạp.

Trả lời:



Câu 3 trang 55 SGK Tiếng Việt lớp 3: Dựa theo tranh, hỏi – đáp với bạn bằng cách đặt và trả lời câu hỏi đó có cụm từ *bằng* gì.

a. Hỏi – đáp về chất liệu

M: - Cái túi được làm **bằng** gì?

- Cái túi được làm **bằng** giấy.



Trả lời:

Tranh 2: - Cái khăn quàng cổ được làm **bằng** gì?

- Cái khăn quàng cổ được làm **bằng** len.

Tranh 3: - Cái mũ được làm **bằng** gì?

- Cái mũ được làm **bằng** vải.

Tranh 4: - Cái quạt được làm **bằng** gì?

- Cái quạt được làm **bằng** nan tre.

b. Hỏi - đáp về công cụ.

M: - Bạn nhỏ đánh răng **bằng** gì?

- Bạn nhỏ đánh răng **bằng bàn chải**.



Trả lời:

Tranh 2: - Bạn nhỏ viết lên bảng **bằng** gì?

- Bạn nhỏ viết lên bảng **bằng phấn**.

Tranh 3: - Bạn nhỏ vẽ tranh **bằng** gì?

- Bạn nhỏ vẽ tranh **bằng cọ**.

Tranh 4: - Bạn nhỏ viết bài **bằng** gì?

- Bạn nhỏ viết bài **bằng bút**.

*** Luyện viết đoạn:**

Câu 1 trang 55 SGK Tiếng Việt lớp 3: Viết đoạn văn nêu lí do vì sao em thích (hoặc không thích) một nhân vật trong câu chuyện đã nghe, đã đọc.

Gợi ý:

- Tên bài đọc là gì?

- Nhân vật được nói đến là ai?

- Nhân vật đó có đặc điểm (hình dáng, lời nói, tính nết, ...) thế nào?

- Em thích (hoặc không thích) đi đâu gì ở nhân vật đó? Vì sao?

Trả lời:

Câu chuyện cổ tích “Chàng quân tử”, nhân vật được nói đến là một anh chàng nghèo sống một thân một mình, anh thường ăn ở nhân đức với mọi người, lòng nhân đức của anh còn ban phát đến cả giống vật. Bởi thế người ta gọi anh là Quân Tử. Trong nhà có bao nhiêu cửa cải, anh đều lần lượt đem giúp đỡ người nguy kẻ khó, còn mình thì sống rất đạm bạc. Đến cả những con chuột, con ruồi đã phá hoại đồ đạc của anh nhưng anh không hề giết chúng mà chỉ nhẹ nhàng thả chúng đi. Em rất thích nhân vật Quân Tử trong câu chuyện vì nhân vật đó rất tốt bụng và có lòng nhân hậu, biết yêu thương con người và cả động vật.

Câu 2 trang 55 SGK Tiếng Việt lớp 3: Chia sẻ đoạn văn với các bạn và chỉnh sửa theo góp ý.

Trả lời:

- Chia sẻ đoạn văn với các bạn trong lớp.
- Lắng nghe các góp ý của bạn để chỉnh sửa bài một cách hoàn chỉnh nhất.